

Số: 218/2023/QĐST-VHNGĐ

Bình Thạnh, ngày 21 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 19 tháng 02 năm 2016 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận C (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị T và ông Trương P.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 2595/2022/TLST-VHNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc “Thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Đường N, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Trương P**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Đường N, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương P thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 11, ngày 19 tháng 02 năm 2016 do Ủy ban nhân dân phường A, Quận C (nay là thành phố T), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị T và ông Trương P hết hiệu lực từ ngày ban hành Quyết định này.

- Về con chung: Có 02 (hai) con chung tên Trương Phúc M, sinh ngày 02/7/2017 và Trương Bảo M, sinh ngày 26/03/2021. Giao trẻ Trương Phúc M cho ông P trực tiếp nuôi dưỡng, giao trẻ Trương Bảo M cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Không có.

Ông P, bà T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị T và ông Trương P phải chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai số 0019096 ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh; bà T và ông P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh
- UBND phường A, Tp.T, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu VP.

Phạm Tuấn Anh